

Số: /QĐ-UBND-HC

Đồng Tháp, ngày tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt diện tích được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm,
dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2022**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 52/2018/TT-BTC ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, Thông tư số 108/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 200/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp về quy định giá sản phẩm sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 2699/TTr-SNN ngày 28 tháng 7 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt diện tích được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2022 là 640.465 ha. Cụ thể như sau:

1. Tổng diện tích gieo trồng lúa được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi: 501.058 ha. Trong đó:

- Vụ Đông Xuân: 194.202 ha;

- Vụ Hè Thu: 190.507 ha;

- Vụ Thu Đông: 116.350 ha.

2. Tổng diện tích trồng cây hàng năm có ít nhất 01 vụ lúa: 131.242 ha.

Trong đó:

- Vụ Đông Xuân: 49.610 ha;

- Vụ Hè Thu: 43.156 ha;

- Vụ Thu Đông: 38.476 ha.

3. Tổng diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi 8.818 ha.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nguồn vốn hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi, đảm bảo tưới tiêu phục vụ sản xuất, theo dõi, báo cáo định kỳ hàng quý và kịp thời tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện cấp phát, thanh toán, quyết toán kinh phí được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi theo Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ; Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 39/2016/TT-BTC ngày 01/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, sử dụng nguồn vốn đúng mục đích; đồng thời, thực hiện các thủ tục thanh toán, quyết toán, báo cáo theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh;
- CT, các PCT/HĐND Tỉnh;
- LĐ. VP/UBND Tỉnh
- Lưu VT, P.KT/HSĩ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Tuấn